TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2017/QĐ-TA	*Huyện T, ngày 03 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI.

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Phương.

Th□ký: Bà Phạm Thu Quỳnh.

Ngày 03 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái, tiến hành phiên họp xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 32/QĐ-TA ngày 23 tháng 10 năm 2017 đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: Nguyễn Minh H – Giới tính: Nam

Sinh ngày 17/8/1974 tại huyện T, tỉnh Yên Bái.

Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Văn hóa: 12/12.

Nguyên quán: thị trấn C, huyện T, tỉnh Yên Bái.

Nơi ở: Khu phố 6, thị trấn C, huyện T, tỉnh Yên Bái.

Tiền án: Không; Tiền sự: 01.

Con ông Nguyễn Minh H; con bà Vũ Thị S.

"Vắng mặt tại phiên họp"

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện quan đề nghị*: Ông Hoàng Viết Hải – Chuyên viên Phòng lao động thương binh và xã hội huyện T, tỉnh Yên Bái.

2. *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T*: Ông Nguyễn Mạnh Toàn – Kiểm sát viên.

3. *Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*: Không.

4. *Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị*: Không.

5. *Những người khác*: Không.

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ thể hiện Nguyễn Minh H là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2002, đã bị đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh và tham gia điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tháng 1/2016, nhưng H vẫn tái sử dụng ma túy, ngày 22.3.2017 Nguyễn Minh H được tiến hành xét nghiệm chất ma túy, kết quả dương tính với ma túy, H khai nhận ngày 21.3.2017 H đã có hành vi sử dụng chất ma túy (Tiêm chích vào cơ thể) ngày 07.4.2017 bị áp dụng giáo dục tại tại thị trấn C với thời hạn là 03 tháng, chấp hành xong quyết định giáo dục tại thị trấn C. Ngày 30.9.2017, H tiếp tục sử dụng ma túy, ngày 02.10.2017 bị đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy, H khai nhận vẫn sử dụng thường xuyên chất ma túy bằng hình thức chích vào cơ thể. Qua kiểm tra xác định tình trạng nghiện ma túy, đã xác định đ□ợc H d□ơng tính với chất gây nghiện Hêroin trong n□ớc tiểu (trong cơ thể đang có ma túy). UBND thị trấn C đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với H và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa H vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động th□ơng binh và xã hội huyện T phát biểu ý kiến, trên cơ sở hồ sơ xây dựng H là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2002 bằng hình thức chích trực tiếp vào cơ thể, bản thân đã được giáo dục tại địa phương thời hạn 03 tháng, nhưng không có kết quả mà H vẫn nghiện và sử dụng ma túy. Do đó đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đ□a vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 24 tháng đối với ng□ời bị đề nghị Nguyễn Minh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu quan điểm việc giải quyết vụ việc của Thẩm phán đã chấp hành đúng theo quy định Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH – 13 ngày 20.01.2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, và đề nghị căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính, nhất trí đưa Nguyễn Minh H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị và ý kiến của người tham gia phiên họp. Thấy rằng, người bị đề nghị nghiện ma túy Heroin từ năm 2002. Về nhân thân, năm 2016 Nguyễn Minh H đã được tham gia điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone, nhưng vẫn sử dụng ma túy và có 01 tiền sự. Ngày 07/4/2017 H được giáo dục tại địa phương thời gian 03 tháng, nhưng không ăn năn, hối cải, sau khi chấp hành xong thời

gian giáo dục vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Do đó cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Nguyễn Minh H.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 95; 96; 103; 105; 106; 107; 108; 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Điều 20; 30; 31; 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 9; Điều 15; 16; 17 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013. Nghị định 136/2016/NĐ- CP ngày 09.9.2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Nguyễn Minh H.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị:

Người bị đề nghị Nguyễn Minh H có quyền khiếu nại Quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết.

Phòng lao động thương binh và xã hội huyện T có quyền kiến nghị Quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố.

Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị Quyết định thời 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện T có trách nhiệm phối hợp với Công an huyện T thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện T;
- Phòng LĐTBXH huyện T;
- Công an huyện T;
- Phòng Tư pháp huyện T;
- UBND thị trấn C;
- Người bị đề nghị;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án, KT

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Phương